

CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG VÀ ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI HD M&E
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG VÀ ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI HD M&E

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: M&E HD COMMERCIAL INVESTMENT AND BUILD COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: M&E HD CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0107895473

3. Ngày thành lập: 22/06/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 26, ngõ 91, phố Ngọc Đại, Phường Đại Mỗ, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
2.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
3.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
4.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
5.	Sản xuất máy thông dụng khác	2819
6.	Bốc xếp hàng hóa	5224
7.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
8.	Bán mô tô, xe máy	4541
9.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
10.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
11.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
12.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
13.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
14.	Bán buôn thực phẩm	4632
15.	Sản xuất bột giấy, giấy và bìa	1701
16.	Sản xuất săm, lốp cao su; đắp và tái chế lốp cao su	2211
17.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394
18.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
19.	Cho thuê xe có động cơ Chi tiết: Cho thuê ô tô	7710
20.	Hoạt động dịch vụ liên quan đến các cuộc gọi	8220

21.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
22.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
23.	Sản xuất các sản phẩm khác từ giấy và bìa chưa được phân vào đâu	1709
24.	In ấn	1811
25.	Sản xuất dây cáp, sợi cáp quang học	2731
26.	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác	2732
27.	Sản xuất thiết bị sử dụng năng lượng chiết lưu	2812
28.	Phá dỡ	4311
29.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
30.	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4512
31.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
32.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4543
33.	Bán buôn gạo	4631
34.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc lào	4634
35.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
36.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
37.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
38.	Sản xuất máy bơm, máy nén, vòi và van khác	2813
39.	Sản xuất bi, bánh răng, hộp số, các bộ phận điều khiển và truyền chuyển động	2814
40.	Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính)	2817
41.	Sản xuất dụng cụ cầm tay chạy bằng mô tơ hoặc khí nén	2818
42.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
43.	Sản xuất sản phẩm gốm sứ khác	2393
44.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
45.	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển	2651
46.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
47.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
48.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
49.	Dịch vụ đóng gói	8292
50.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
51.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
52.	Sản xuất giấy nhãn, bìa nhãn, bao bì từ giấy và bìa	1702
53.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thể điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
54.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790

55.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện	1629
56.	Bán buôn đồ uống	4633
57.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
58.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác	4513
59.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
60.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
61.	Sao chép bản ghi các loại	1820
62.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
63.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
64.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
65.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình Đối với những ngành nghề có điều kiện, doanh nghiệp chỉ được hoạt động sản xuất, kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của Pháp luật	9522
66.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
67.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	2593
68.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733
69.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
70.	Xây dựng nhà các loại	4100(Chính)
71.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
72.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
73.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
74.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
75.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
76.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	9521
77.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
78.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
79.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
80.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
81.	Xây dựng công trình công ích	4220
82.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất	6820

6. Vốn điều lệ: 3.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: **TRẦN ĐÌNH DŨNG** Giới tính: *Nam*
Sinh ngày: *09/11/1987* Dân tộc: *Kinh* Quốc tịch: *Việt Nam*
Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*
Số giấy chứng thực cá nhân: *183644735*
Ngày cấp: *31/05/2005* Nơi cấp: *Công an Hà Tĩnh*
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Xóm Văn Cũ, Xã Xuân Lộc, Huyện Can Lộc, Tỉnh Hà Tĩnh, Việt Nam*
Chỗ ở hiện tại: *Số nhà 33, ngõ 91, phố Ngọc Trục, Phường Đại Mỗ, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: **TRẦN ĐÌNH DŨNG** Giới tính: *Nam*
Chức danh: *Giám đốc*
Sinh ngày: *09/11/1987* Dân tộc: *Kinh* Quốc tịch: *Việt Nam*
Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*
Số giấy chứng thực cá nhân: *183644735*
Ngày cấp: *31/05/2005* Nơi cấp: *Công an Hà Tĩnh*
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Xóm Văn Cũ, Xã Xuân Lộc, Huyện Can Lộc, Tỉnh Hà Tĩnh, Việt Nam*
Chỗ ở hiện tại: *Số nhà 33, ngõ 91, phố Ngọc Trục, Phường Đại Mỗ, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội